

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 358 /2017/HSST

Ngày: 19/9/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Minh Hiền
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Tùng – Bà Trần Thị Như Hoa
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồ Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa:* Ông Dương Đức Hải - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Vinh, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa công khai để xét xử hình sự sơ thẩm thụ lý số 335/2017/TLST - HS ngày 29/8/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ N A**; Sinh năm 1997

Nơi ĐKKHKT: Khối V Q, phường H B, TP. Vinh, Nghệ An

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Con ông: Hồ Viết H – Sinh năm 1965

Con bà: Phùng Thị H - Sinh năm 1967

Anh, chị em ruột: Có 2 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

***. Người bị hại:** Chị Trương Thị T – Sinh năm 1997

Trú tại: Xóm 5, xã N L, huyện Ngh L, Nghệ An

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Văn S

Trú tại: Xóm 5, xã N L, huyện Ngh L, Nghệ An

Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Hồ N A bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồ N A có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, được Sở giao thông tỉnh Nghệ An cấp ngày 29/10/2015. Ánh là nhân viên bảo vệ quán cà phê xứ Nghệ tại số 34, đại lộ Lê Nin, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh. Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 02/5/2016, chị Trương Thị T nhờ Hồ N A chở về phòng trọ ở xóm Mai Hạ, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh. Hồ N A nhận lời và điều khiển chiếc xe ô tô nhãn hiệu Yamaha –Sirius, biển số 37B2-63323 chở chị T ngồi sau đi từ quán cà phê Xứ Nghệ để đưa chị T về. Khi điều khiển xe máy, Hồ N A không đội mũ bảo hiểm nên khi đang đi trên đường Lê Viết Thuật thì Ánh phát hiện thấy tổ tuần tra của phòng Cảnh sát cơ động đang làm nhiệm vụ, do hoảng sợ, Hồ N A tăng ga điều khiển xe bỏ chạy đi vào đường Trần Thánh Tông, thành phố Vinh. Quá trình điều khiển xe bỏ chạy trên đường Trần Thánh Tông khoảng 1 km, do Ánh thiếu quan sát không làm chủ được tốc độ nên chiếc xe mô tô do Ánh điều khiển bị ngã đổ xuống phía bên trái của đường gây tai nạn. Hậu quả làm cho chị Trương Thị T và Hồ N A bị thương đưa đi cấp cứu tại bệnh viện 115 Nghệ An, sau đó chị T phải điều trị tại bệnh viện hữu nghị Việt Đức Hà Nội (từ ngày 03/5/2016 đến ngày 10/5/2016)

Biên bản dựng lại hiện trường ngày 27/2/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh xác định toàn bộ hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 02/5/2016, tại đường Trần Thánh Tông, thuộc xóm Mỹ Hạ, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh như sau: Đoạn đường xảy ra tai nạn chạy hướng Đông – Tây, hướng Đông là hướng đi xã Hưng Hòa, hướng Tây là hướng đi đường Lê Viết Thuật. Mặt đường trải thảm nhựa bằng phẳng, rộng 7 mét, hai bên mép đường là đất trắng, phần đất trắng phía Bắc đường gồ ghề thấp hơn mặt đường Trần Thánh Tông và giáp với doanh trại quân đội, mép tường dài nhất giáp với phần đất trống dài 56 mét. Khoảng cách điểm phía Đông – Nam của mép đường phía Bắc của đường Trần Thánh Tông là 70,9 mét. Tại hiện trường vị T xe mô tô biển số 37B2-63323 được đánh số 1, dựng dưới phần đất trống, đầu xe quay về hướng Đông – Bắc, đuôi xe quay hướng Tây- Bắc. Vị T khoảng cách hình chiếu tâm trục trước của xe mô tô xuống mặt đường đến mép đường phía Bắc là 5,3 mét; vị T khoảng cách hình chiếu tâm trục sau của xe xuống mặt đường đến mép phía Bắc là 4,6 mét. Vị T khoảng cách hình chiếu tâm trục trước của xe đến góc Đông – Nam của doanh trại quân đội là 3 mét.

Vị T của chị Trương Thị T được đánh số 2 trên hiện trường ở tư thế ngồi, hơi ngã về phía sau. Đầu quay về phía Nam, hai chân quay về phía Bắc. Khoảng cách điểm trên cùng đầu cách mép đường phía Bắc là 1,75 mét và cách hình chiếu tâm trục trước của xe mô tô biển số 37B2-63323, xuống mặt đường là 3,75 mét.

Vị T của Hồ N A được đánh số 3 trên hiện trường, ở tư thế nằm ngửa, đầu quay hướng Đông – Bắc hai chân quay sang hướng Tây – Nam. Vị T khoảng cách điểm ngoài cùng trên đầu cách hình chiếu tâm trục sau của xe mô tô biển số 37B2-63323, xuống mặt đường là 5,75 mét.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y số 334/TTPY ngày 20/12/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Chị Trương Thị T bị chấn thương, gãy cung tiếp xương gò má trái. Đụng dập gan kết quả điều trị ổn định.

Chấn thương trật L1, L2 gãy gia ngang hai bên L3-L4 đã được mổ nắn trật, cố định cột sống, giải ép, ghép xương. Di chứng liệt hoàn toàn hai chi dưới.

Tồn hại sức khỏe do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 89%.

*. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và truy tố ông Trương Văn S bố chị T làm đại diện cho gia đình yêu cầu Hồ N A phải đền bù phần tổn hại sức khỏe, tiền viện phí và công chăm sóc với tổng số tiền 90.000.000 đồng. Tại phiên tòa ông Trương Văn S kê khai chi phí thực tế trong quá trình điều trị bệnh cho chị Trương Thị T như sau:

- Tiền thuốc, tiền viện phí, tiền khám: 21.878.150.000 đồng (có hóa đơn kèm theo)
 - Tiền thuê xe đi bệnh viện Việt Đức: 4.000.000 đồng
 - Tiền thuê xe từ bệnh viện Việt Đức về bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An: 3.000.000 đồng
 - Tiền thuê xe đi và về trong quá trình điều trị: 6.000.000 đồng
 - Tiền ăn của 02 người nhà phục vụ trong thời gian điều trị tại bệnh viện Việt Đức: 2 người x 150.000đồng/ngày x 8 ngày = 2.400.000 đồng
 - Tiền thuê nhà trọ tại Hà Nội trong thời gian điều trị tại bệnh viện Việt Đức: 8 ngày x 50.000 đồng/ngày = 400.000 đồng
 - Tiền yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần: 1.350.000 đồng x 20 tháng = 27.000.000 đồng
 - Tiền thu nhập bị mất của người nhà chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện Việt Đức: 2 người x 1500.000 đồng/ngày x 8 ngày = 2.400.000 đồng
- Tổng cộng là 67.078.150 đồng

Ngoài ra còn các chi phí khác nhưng ông S không nêu ra. Tuy nhiên tại phiên tòa ông S chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 60.000.000 đồng, bị cáo đã

bồi thường được số tiền 10.000.000 đồng. Vì vậy, yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 50.000.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 283/VKS-HS ngày 03/7/2017, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố bị cáo Hồ N A về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ N A từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng đến 36 tháng.

Về dân sự: Buộc bị cáo Hồ N A phải bồi thường cho người bị hại số tiền 50.000.000 đồng

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Hồ N A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 02/5/2016 Hồ N A điều khiển chiếc xe máy mang biển kiểm soát số 37B2 – 63323, chở sau chị Trương Thị T đi trên đường Trần Thánh Tông thuộc xóm Mỹ Hạ, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh. Hồ N A thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ tự gây tai nạn, gây nguy hiểm đến sức khỏe của chị Trương Thị T với tỷ lệ thương tật là 89% đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Xét về nhân thân bị cáo và tỷ lệ thương tật của người bị hại nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 202 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã gây thiệt hại sức khỏe của một người với tỷ lệ thương tật là 89%; làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông. Lỗi trong vụ tai nạn là hoàn toàn thuộc về bị cáo. Trong giai đoạn hiện nay, khi số lượng các vụ án về giao thông ngày càng gia tăng, gây nên những hậu quả nghiêm trọng không chỉ cho gia đình người bị hại mà còn cả cho xã hội. Đảng và

Nhà nước cũng đang có nhiều chủ trương, chính sách, biện pháp kiên quyết nhằm hạn chế tai nạn giao thông. Vì vậy cần xử lý nghiêm mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét thấy: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với những phân tích như trên nghĩ cần xử phạt bị cáo cao hơn mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS 1999 và không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là đủ nghiêm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

*. Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của người bị hại – ông S yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 60.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường được 10.000.000 đồng, nên tiếp tục yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 50.000.000 đồng. Xét yêu cầu của người bị hại là chính đáng và số tiền người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thấp hơn chi phí thực tế mà người bị hại và gia đình đã mất trong quá trình điều trị bệnh cho chị T. Tại phiên tòa, bị cáo nhất T bồi thường cho người bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của người bị hại.

*. Về Vật chứng: 01 chiếc xe máy mang biển kiểm soát 37B2-63323, màu đen đỏ nhãn hiệu Yamaha –Sirus là tài sản của chị Phùng Thị Huệ. Chị Huệ không biết bị cáo Hồ N A điều khiển xe máy đó gây tai nạn giao thông. Cơ quan điều tra đã trả lại phương tiện xe máy trên cho chị Huệ là đúng quy định pháp luật.

*. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Bị cáo Hồ N A phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự; Điều 99 BLTTHS; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí .

Xử phạt: Bị cáo Hồ N A: 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày 19/9/2017.

Giao bị cáo cho UBND phường H B, thành phố Vinh quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giáo dục đối với bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Về Dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Trương Thị T số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày chị Trương Thị T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành khoản tiền bồi thường thiệt hại thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

**. Về án phí:* Buộc bị cáo Hồ N A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng án phí DSST.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Nghệ An
- VKSND thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Công an thành phố Vinh
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Minh Hiền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Nghệ An
- VKSND thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Công an thành phố Vinh
- Sở Tư pháp Tỉnh Nghệ An
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Minh Hiền

